TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÔNG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 07-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Thược.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Minh Tròn.

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn Th, sinh năm 1984, tại TL, NĐ, Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn CM, xã TL, huyện NĐ, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm Nông; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Cơ tu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T (Chết) và con bà: Hồ Thị E; có vợ và 02 con (Con lớn nhất 11 tuổi, con nhỏ nhất 7 tuổi); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Sương - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Văn Th1, sinh năm 1973, trú tại: Thôn CM, xã TL, huyện NĐ, tỉnh H (Đã chết do tai nạn giao thông).

- *Người đại diện của bị hại:*

+ Bà Hồ Thị C (Vợ bị hại), sinh năm 1974, trú tại: Thôn CM, xã TL, huyện NĐ, tỉnh H, có mặt.

+ Chị Trần Thị C1 (Con bị hại), sinh năm: 1995. Trú tại: xã, huyện HH, tỉnh QT, vắng mặt. Đã có giấy ủy quyền cho bà Hồ Thị C (Mẹ đẻ), sinh năm 1974.

+ Cháu Trần Thị Q, sinh ngày 22/12/2001; cháu Trần Thị Kiều A, sinh ngày 25/3/2004; cháu Trần Anh Q1, sinh ngày 24/10/2014 là các con chưa thành niên của bị hại. Người đại diện hợp pháp cho các con chưa thành niên là bà Hồ Thị C, sinh năm 1974 (là Mẹ đẻ).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại (bà Hồ Thị C):* Bà Đặng Thị Ngọc Hạnh - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Kh, sinh năm 1957, trú tại: Thôn 3, xã HL, huyện NĐ, tỉnh H, có mặt.

Anh Đoàn T, sinh năm 1979, trú tại: Thôn 8, xã HH, huyện NĐ, tỉnh H, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Phạm Văn H, sinh năm 1990, vắng mặt.

Anh Trần Văn T, sinh năm 1985, vắng mặt.

Bà Phan Thị P, sinh năm 1953, vắng mặt.

- Người phiên dịch: Ông Hồ Xuân Hồng, công tác tại: Trung tâm văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện Nam Đông, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28 tháng 9 năm 2017, Trần Văn Th không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75Y1-0085 chở phía sau xe là anh Trần Văn Th1 và một thanh gỗ dài 214cm x rộng 26cm x dày 14cm chạy trên đường tỉnh lộ 14C theo hướng từ xã Hương Lộc đến thị trấn Khe Tre. Khi đến Thôn 1, xã Hương Lộc, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế thì một đầu thanh gỗ do Trần Văn Th chở đã va chạm vào mang phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 75D1-017.73 do ông Nguyễn Kh điều khiển theo hướng ngược lại gây ra tại nạn.

Hậu quả: Anh Trần Văn Th1 bị thương nặng cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 02/10/2017 thì chết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 75D1- 017.73; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Kh; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh Vũ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 75Y1. 0085; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Tâm; 01 thanh gỗ dài 214cm, rộng 26cm, dày 14cm.

Khám nghiệm hiện trường xác định.

Xe mô tô 75Y1-0085 chạy từ hướng xã Hương Lộc đi thị trấn Khe Tre và xe mô tô 75D1-017.73 chạy hướng ngược lại theo đúng làn đường. Do xe mô tô 75Y1-0085 chở phía sau thanh gỗ có kích thước (dài 214cm, rộng 26cm và dày 14cm) nên phần thanh gỗ bên trái nhô ra ngoài dài 94cm, từ thanh gỗ phần mặt bên dưới đến lòng đường là 73cm đã va vào phần mang bên trái của xe mô tô 75D1-017.73 đi ngược chiều gây tai nạn.

Khám nghiệm phương tiện.

Xe mô tô 75Y1-0085 và xe mô tô 75D1-017.73 bị hư hỏng.

Khám nghiệm tử thi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 284-17/TT ngày 12/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng sau tai nạn giao thông.

Ngày 09/4/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Đông kết luận: Xe mô tô 75D1-017.73 giá trị thiệt hại 600.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và đại diện của bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 6.000.000 đồng. Người đại diện của bị hại yêu cầu bị cáo cấp dưỡng cho 03 người con chưa thành niên của bị hại mỗi tháng 500.000 đồng, kể từ tháng 10 năm 2017 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Kh yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 760.000 đồng về khoản sửa chữa xe mô tô 75D1-017.73. Ngày 16/10/20018 bị cáo đã nộp số tiền 600.000 đồng tại Chi cục THADS huyện Nam Đông theo biên lai thu tiền số 00451.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 10/4/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Kh 01 xe mô tô biển kiểm soát 75D1-017.73; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh Vũ và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Kh.

Đối với chiếc xe mô tô biểm kiểm soát 75Y1-0085; một giấy đăng ký xe mang tên Đoàn Tâm, Chi cục THADS huyện Nam Đông đã trả lại cho bị cáo Trần Văn Th theo Quyết định thi hành án số 08/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2018.

Đối với 01 thanh gỗ dài 214cm, rộng 26cm, dày 14cm Chi cục THADS huyện Nam Đông đã tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước theo Quyết định thi hành án số 07/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2018.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-NĐ ngày 18/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản Cáo

trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Trần Văn Th từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với đại diện bị hại về khoản cấp dưỡng cho 03 người con chưa thành niên của bị hại mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của bị cáo với ông Nguyễn Kh số tiền 760.000 đồng về khoản chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 75D1-017.73.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo xe mô tô biển kiểm soát 75Y1-0085 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Tâm. Tịch thu bán hóa giá sung quỹ nhà nước 01 thanh gỗ dài 214cm, rộng 26cm, dày 14cm.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 và khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo từ 09-12 tháng tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại (bà Hồ Thị C): Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng để lao động nhằm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con của bị hại; chấp nhận yêu cầu của đại diện bị hại là bà Hồ Thị C yêu cầu bị cáo cấp dưỡng cho 03 cháu Trần Thị Q, Trần Thị Kiều A và Trần Anh Q1 mỗi tháng 500.000 đồng cho cả 03 cháu kể từ ngày bị hại chết đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có tranh luận gì với Kiểm sát viên; bị cáo nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan Điều tra, bị cáo Trần Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời

khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại Thôn 1, xã Hương Lộc, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Văn Th không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75Y1-0085 chở phía sau xe là anh Trần Văn Th1 và một thanh gỗ dài 214cm, rộng 26cm, dày 14cm, khi đang lưu thông thì một đầu thanh gỗ đã va chạm vào mang phía trước xe mô tô biển kiểm soát 75D1-017.73 do ông Nguyễn Kh điều khiển chạy theo hướng ngược lại, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Trần Văn Th1 bị thương nặng cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, sau đó chết.

[3] Nguyên nhân của vụ tai nạn, do bị cáo Trần Văn Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75Y1-0085 không có giấy phép lái xe theo quy định, chở thanh gỗ có chiều dài vượt quá mức quy định 64cm là vi phạm điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ, khoản 4 Điều 19 Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ, khi tham gia giao thông trên đường bộ. Đối với ông Nguyễn Kh là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-017.73 có giấy phép giấy phép lái xe và đi đúng phần đường theo quy định. Nhưng khi điều khiển xe mô tô nói trên, trong người ông Nguyễn Kh có nồng độ cồn 0,318 mg/lít khí thở là vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, khoản 6 Điều 6 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Nên ông Nguyễn Kh đã bị cơ quan Công an huyện Nam Đông xử phạt hành chính và theo quy định là đúng pháp luật.

Vì vậy, vụ tai nạn giao thông xảy ra vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại địa phận Thôn 1, xã Hương Lộc, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế thuộc đường tỉnh lộ 14C là do lỗi hoàn toàn của bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo khi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây chết 01 người, bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố của bị cáo là người có công với Cách

mạng được Nhà nước tặng thưởng "Huy chương kháng chiến chống Mỹ" hạng Nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, hơn nữa giữa bị cáo với người bị hại có mối quan hệ thân thiết (con Chú, Bác ruột), nên khi lượng hình cần quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, đại diện của bị hại đã nhận đủ số tiền nói trên. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận số tiền cấp dưỡng cho 03 người con chưa thành niên của bị hại là cháu Trần Thị Q, sinh ngày 22/12/2001; cháu Trần Thị Kiều A, sinh ngày 25/3/2004 và cháu Trần Anh Q1, sinh ngày 24/10/2014 mỗi tháng 500.000 đồng (Trong đó: Cháu Trần Thị Q 100.000 đồng/tháng, cháu Trần Thị Kiều A 200.000 đồng/tháng, cháu Trần Anh Q1 200.000 đồng/tháng) kể từ tháng 10 năm 2017 đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp thực tế, đúng pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Kh không yêu cầu bị cáo bồi thường về chi phí điều trị vết thương, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 75D1-017.73 của ông anh Nguyễn Kh bị hư hỏng do bị cáo Trần Văn Th gây ra. Tại phiên tòa, bị cáo và ông Nguyễn Kh đã tự nguyện thỏa thuân với nhau, bị cáo sẽ bồi thường cho ông Nguyễn Kh số tiền 760.000 đồng về khoản chi phí sửa chữa xe là phù hợp, đúng pháp luật nên cần công nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đông đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 75D1-017.73; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Kh; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh Vũ cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Kh. Tại phiên tòa, ông Kh không có khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô 75Y1-0085 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Tâm là của bị cáo Trần Văn Th mua của anh Đoàn Tâm nhưng chưa sang tên chủ sở hữu là tài sản của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với thanh gỗ có kích thước dài 214cm, rộng 26cm, dày 14cm. Đây là thanh gỗ do bị cáo lượm được tại bờ suối, không rõ nguồn gốc hợp pháp nên cần tịch thu bán hóa giá sung quỹ nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Th phải chịu án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn Th cho Uỷ ban nhân dân xã TL, huyện NĐ, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589, điểm c khoản 1 Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Trần Văn Th với đại diện bị hại bà Hồ Thị C, hàng tháng bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho các cháu Trần Thị Q, sinh ngày 22/12/2001 số tiền 100.000 đồng/tháng; cháu Trần Thị Kiều A, sinh ngày 25/3/2004 số tiền 200.000 đồng/tháng và cháu Trần Anh Quyết, sinh ngày 24/10/2014 số tiền 200.000 đồng/tháng, kể từ tháng 10 năm 2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trần Văn Th với ông Nguyễn Kh, bị cáo trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Kh số tiền 760.000 đồng về khoản sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 75D1-017.73 bị hư hỏng. Ngày 16/10/20018 bị cáo đã nộp số tiền 600.000 đồng tại Chi cục THADS huyện Nam Đông theo biên lai thu tiền số 00451. Bị cáo phải bồi thường thêm cho ông Nguyễn Kh số tiền là 160.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ nhà nước 01 thanh gỗ dài 214cm, rộng 26cm, dày 14cm. Chi cục THADS huyện Nam Đông đã tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước theo Quyết định thi hành án số 07/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2018.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn Th 01 xe mô tô biển kiểm soát 75Y1-0085 và

giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Tâm. Chi cục THADS huyện Nam Đông đã trả lại cho bị cáo Trần Văn Th theo Quyết định thi hành án số 08/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2018.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng bị cáo Trần Văn Th phải chịu 800.000 đồng. Bị cáo đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 005369 ngày 16/10/2018 của Chi cục THADS huyện Nam Đông.

Bị cáo; người đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Nam Đông;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Nam Đông;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu HSVA; HSTHAHS; án văn.

Hồ Minh Thược

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - chủ toạ phiên toà**

Huỳnh Minh Tròn **Nguyễn Văn Tuấn** **Hồ Minh Thược**